

THÔNG TƯ

QUY ĐỊNH CHO VAY BẰNG NGOẠI TỆ CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG, CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG VAY LÀ NGƯỜI CƯ TRÚ

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Pháp lệnh Ngoại hối số 28/2005/PL-UBTVQH11 ngày 13 tháng 12 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 160/2006/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Ngoại hối;

Căn cứ Nghị định số 96/2008/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú,

Điều 1. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động ngoại hối xem xét quyết định cho khách hàng là người cư trú vay vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn bằng ngoại tệ để thanh toán ra nước ngoài tiền nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ khi khách hàng vay có đủ ngoại tệ từ nguồn thu sản xuất - kinh doanh để trả nợ vay.

Điều 2. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động ngoại hối xem xét quyết định cho khách hàng là người cư trú vay vốn bằng ngoại tệ đối với các nhu cầu vốn ngoài quy định tại Điều 1 Thông tư này trong các trường hợp sau đây:

1. Cho vay ngắn hạn để thanh toán ra nước ngoài tiền nhập khẩu xăng dầu khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép bằng văn bản.

2. Cho vay các nhu cầu vốn được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản đối với từng trường hợp cụ thể theo đề nghị của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, trên cơ sở:

a) Nhu cầu vay vốn bằng ngoại tệ của khách hàng để thực hiện dự án, phương án sản xuất - kinh doanh hàng hóa thuộc lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ.

b) Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đã thẩm định và đảm bảo dự án, phương án sản xuất - kinh doanh của khách hàng có khả thi, hiệu quả và khách hàng vay đáp ứng đủ các điều kiện vay vốn theo quy định của pháp luật về hoạt động cho vay, có khả năng thu hồi nợ đúng hạn (gốc và lãi).

Điều 3.

1. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cho vay bằng ngoại tệ theo quy định tại Thông tư này, quy định của pháp luật về cho vay, quản lý ngoại hối, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động kinh doanh của tổ chức tín dụng và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Hàng tháng, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về cho vay bằng ngoại tệ theo phụ lục kèm theo Thông tư này.

Điều 4.

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 5 năm 2012 và thay thế Thông tư số 07/2011/TT-NHNN ngày 24 tháng 3 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng đối với khách hàng vay là người cư trú.

2. Đối với các hợp đồng tín dụng được ký kết trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và khách hàng vay thực hiện theo các nội dung trong hợp đồng tín dụng đã ký kết phù hợp với quy định của pháp luật có hiệu lực thi hành tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng đó hoặc thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng phù hợp với quy định tại Thông tư này.

3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc (Giám đốc) các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức khác và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng (để báo cáo);
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Công báo;
- Lưu: VP, Vụ CSTT.

Nguyễn Đông Tiến

Tên tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài:

BÁO CÁO DƯ NỢ CHO VAY BẰNG NGOẠI TỆ

Tháng..... năm.....

(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2012/TT-NHNN ngày 08/03/2012)

Chỉ tiêu	Số dư nợ (quy đổi tỷ đồng)	Tốc độ tăng trưởng dư nợ cho vay so với tháng trước liên kê (%)
1. Dư nợ cho vay đối với khách hàng vay là người cư trú		
<i>a. Dư nợ cho vay phân theo thời hạn</i>		
- Ngắn hạn		
- Trung và dài hạn		
<i>b. Dư nợ cho vay phân theo mục đích vay vốn</i>		
- Cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để thanh toán ra nước ngoài tiền nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ mà khách hàng vay có đủ ngoại tệ từ nguồn thu sản xuất-kinh doanh để trả nợ vay.		
Trong đó: Cho vay nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ để sản xuất-kinh doanh hàng hóa xuất khẩu qua cửa khẩu, biên giới Việt Nam.		
- Cho vay ngắn hạn để thanh toán ra nước ngoài tiền nhập khẩu xăng dầu khi được NHNN cho phép bằng văn bản.		
- Cho vay các nhu cầu vốn được NHNN chấp thuận bằng văn bản theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số .../2012/TT-NHNN.		
- Cho vay các nhu cầu vốn của các hợp đồng tín dụng đã ký kết theo quy định tại Thông tư số 07/2011/TT-NHNN ngày 24/3/2011, Thông tư số 25/2009/TT-NHNN ngày 15/12/2009, Quyết định số 09/2008/QĐ-NHNN ngày 10/4/2008, Quyết định số 966/2003/QĐ-NHNN ngày 22/8/2003.		
2. Tỷ lệ nợ xấu cho vay bằng ngoại tệ		
a. Tỷ lệ nợ xấu cho vay bằng ngoại tệ so với tổng dư nợ cho vay (%)		
b. Tỷ lệ nợ xấu cho vay bằng ngoại tệ so với tổng dư nợ		

cho vay bằng ngoại tệ (%)		
---------------------------	--	--

Lập biểu

Kiểm soát

....., ngày..... tháng.....

năm.....

Tổng giám đốc

Ghi chú:

1. Dư nợ tại điểm 1: (1) = (a) = (b)

2. Thời hạn gửi báo cáo: Hàng tháng, chậm nhất vào ngày 12 tháng liền kề tháng báo cáo.

3. Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Chính sách tiền tệ - NHNN Việt Nam, 49 Lý Thái Tổ - Hoàn Kiếm - Hà Nội (email: phongcstd@sbv.gov.vn, fax: 04.38246953 - 04.38240132)

4. Đề nghị ghi rõ họ tên và số điện thoại người chịu trách nhiệm trả lời các chi tiết báo cáo khi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam yêu cầu.